



BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thẩm định tín dụng - MH1104216

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà

Ngày thi: 31/03/2025

Giờ thi: 07h45

Phòng thi: A1.10

Giám thị 1: Châu Lê Sơn

Ký tên:

Giám thị 2: Lương Nguyễn Hoài Linh

Ký tên:

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2310120010	Huỳnh Trần Trâm Anh	20/12/2005		1	8,0	Tám chấm	C25TC	
2	2310120006	Đặng Hoài Bảo	29/07/2005		1	8,8	Tám tám	C25TC	
3	2310120018	Ngô Thiện Duy	25/11/2005		1	9,0	Chín chấm	C25TC	
4	2310120015	Trương Hoàng Anh Dũng	14/10/2005		1	7,0	Bảy chấm	C25TC	
5	2310120004	Nguyễn Thị Thùy Dương	21/05/2005		1	8,5	Tám năm	C25TC	
6	2310120019	Nguyễn Ngô Quốc Đại	13/10/2005		1	9,5	Chín năm	C25TC	
7	2210120015	Trần Tấn Nam	14/04/2003		1	3,2	Ba hai	C24TC1	
8	2310120011	Phan Thị Bích Ngọc	27/12/2005		1	5,2	Năm hai	C25TC	
9	2210120048	Nguyễn Trọng Nguyên	14/01/2003		1	4,0	Bốn chấm	C24TC2	
10	2310120005	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	16/07/2005		1	5,8	Năm tám	C25TC	
11	2310120009	Danh Ý Như	18/11/2005		1	10,0	Mười	C25TC	
12	2310120012	Nguyễn Thùy Trúc Quỳnh	25/12/2005		1	9,5	Chín năm	C25TC	
13	2310120014	Trần Đặng Công Tạo	19/11/2005		1	10,0	Mười	C25TC	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 13 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 13 / 13 .

Số sinh viên đạt: 12 Tỷ lệ đạt: 92,3 %

Ngày 3 tháng 4 năm 2025 .

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày 2 tháng 4 năm 2025

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hà

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thẩm định tin dụng - MH1104216

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1.10

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310120010	Huỳnh Trần Trâm Anh	20/12/2005	C25TC	<u>Ấy</u>	6.0	Sai không	
2	2310120006	Đặng Hoài Bảo	29/07/2005	C25TC	<u>Hoa/Bao</u>	9.5	Chín năm	
3	2310120018	Ngô Thiện Duy	25/11/2005	C25TC	<u>Đ</u>	9.5	Chín năm	
4	2310120015	Trương Hoàng Anh Dũng	14/10/2005	C25TC	<u>Đ</u>	6.0	Sai không	
5	2310120019	Nguyễn Ngô Quốc Đại	13/10/2005	C25TC	<u>Đ</u>	9.5	Chín năm	
6	2310120011	Phan Thị Bích Ngọc	27/12/2005	C25TC	<u>ngoc</u>	5.0	Năm không	
7	2310120005	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	16/07/2005	C25TC	<u>Tuyết</u>	6.0	Sai không	
8	2310120009	Danh Ý Như	18/11/2005	C25TC	<u>nhu</u>	9.5	Chín năm	
9	2310120012	Nguyễn Thủy Trúc Quỳnh	25/12/2005	C25TC	<u>Quỳnh</u>	6.0	Sai không	
10	2310120014	Trần Đặng Công Tạo	19/11/2005	C25TC	<u>Tạo</u>	9.5	Chín năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 10 vắng thi: 0 Số bài thi: 10 / 10.Ngày 19 tháng 3 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng HàNgày 19 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hà



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thẩm định tín dụng - MH1104216

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1-10

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310120010	Huỳnh Trần Trâm Anh	20/12/2005	C25TC		8.4	Tám bốn	
2	2310120006	Đặng Hoài Bảo	29/07/2005	C25TC		10.0	Mười	
3	2310120018	Ngô Thiện Duy	25/11/2005	C25TC		8.1	Tám một	
4	2310120015	Trương Hoàng Anh	14/10/2005	C25TC		9.7	Chín bảy	
5	2310120019	Nguyễn Ngô Quốc Đại	13/10/2005	C25TC		9.9	Chín chín	
6	2310120011	Phan Thị Bích Ngọc	27/12/2005	C25TC		6.5	Sáu năm	
7	2310120005	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	16/07/2005	C25TC		7.5	Bảy năm	
8	2310120009	Danh Ý Như	18/11/2005	C25TC		10.0	Mười	
9	2310120012	Nguyễn Thùy Trúc Quỳnh	25/12/2005	C25TC		7.0	Bảy không	
10	2310120014	Trần Đặng Công Tạo	19/11/2005	C25TC		10.0	Mười	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 10 vắng thi: 0 . Số bài thi: 10 / 10 .

Ngày. 12 tháng. 3 năm. 2025

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa.

Ngày. 11 tháng. 5 năm. 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hà



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thẩm định tín dụng - MH1104216

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1-10

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210120038	Nguyễn Phúc Thông	09/08/2003	C24TC2	<u>Thông</u>	<u>9,0</u>	<u>Chức không</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: 01 / 01 .

Ngày 19 tháng 3 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày 18 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hà



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

L₂

Môn học : Thẩm định tín dụng - MH1104216

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1-10

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210120038	Nguyễn Phúc Thông	09/08/2003	C24TC2	<u>thông</u>	<u>8.3</u>	<u>Tám ba</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: 01 / 01 .

Ngày 12 tháng 3 năm 2025

Ngày 11 tháng 3 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hồng Hà
Trần Thị Hồng Hà

Nguyễn Thị Hồng Hà
Nguyễn Thị Hồng Hà



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thẩm định tín dụng - MH1104216

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1-10

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310120004	Nguyễn Thị Thùy Dương	21/05/2005	C25TC		5,0	Năm / đúng	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: 01 / 01 .

Ngày 19 tháng 3 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày 18 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hà



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thăm định tín dụng - MH1104216

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1.10

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2310120004	Nguyễn Thị Thùy Dương	21/05/2005	C25TC		7.5	bảy năm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 2 . Số bài thi: 01 / 01 .

Ngày. 12 tháng 3 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày. 11 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hà



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thăm định tín dụng - MH1104216

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1-10

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210120048	Nguyễn Trọng Nguyên	14/01/2003	C24TC2		7.0	Bảy không	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: 01 / 01 .

Ngày 19 tháng 3 năm 2025

1. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày 18 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hà

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thẩm định tín dụng - MH1104216

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1.10

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210120048	Nguyễn Trọng Nguyên	14/01/2003	C24TC2		5,2	Năm hai	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0. Số bài thi: 01 / 01.

Ngày 12 tháng 3 năm 2025

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hà

Ngày 11 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hà



BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thăm định tín dụng - MH1104216

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1.10

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210120015	Trần Tấn Nam	14/04/2003	C24TC1	<u>Nam</u>	<u>6,0</u>	<u>Sáu không</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0. Số bài thi: 01 / 01.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Nam
Trần Thị Hoa.

Ngày 18 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nam
Nguyễn Thị Hồng Hà



TRƯỜNG CĐ BC CÔNG NGHỆ VÀ QT
PHÒNG
KHOA THI VÀ KIỂM ĐỊNH

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 2 - Năm học : 2024-2025

Môn học : Thẩm định tín dụng - MH1104216

Mã lớp học phần: 24211MH110421601 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Nguyễn Thị Hồng Hà - (04126)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: A1-10

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2210120015	Trần Tấn Nam	14/04/2003	C24TC1	<u>Nam</u>	<u>6,0</u>	<u>Sau không</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 0 . Số bài thi: 01 / 01 .

Ngày 12 tháng 3 năm 2025

P. TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Nam
Trần Tấn Nam

Ngày 11 tháng 3 năm 2025

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Nam
Nguyễn Thị Hồng Hà